



TIÊU SỬ TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH TRÍ TỊNH

Phổ Pháp chủ Hội đồng Chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam;
Trưởng Sơn môn Trung Hậu;
Chứng minh Đạo sư Tổ đình Vĩnh Nghiêm;
- Khai sơn Linh Phong Thiền uyển;
- Viện chủ Linh Phong Thiền tự, Bảo An Thiền tự, Bích Vân Thiền tự, Kim Sơn Bảo Thắng tự, Bảo Hải Linh Thông tự,...

I. THÂN THỂ

Trưởng lão Hòa thượng Thích Trí Tịnh, thể danh Lâm Đình Đào, sinh năm 1932 (Nhâm Thân) tại Nam Định, nay là tỉnh Ninh Bình. Thân phụ là cụ ông Lâm Văn Trầm, thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Nga. Hòa thượng là người con thứ ba trong gia đình có năm anh em: ba trai hai gái. Thiếu thời, Hòa thượng theo học tiểu học tại trường Trung Vương, thành phố Nam Định. Giáo sư Vũ Khiêu từng là thầy dạy học của Hòa thượng tại ngôi trường này. Khi thân phụ không còn làm thông phán tại Tòa Đốc lý tỉnh Nam Định, Hòa thượng theo gia đình về Hà Nội và sinh sống tại nhà số 37, phố Đinh Tiên Hoàng.

II. XUẤT GIA TU HỌC

Khi còn ở Nam Định, Hòa thượng luôn được bà ngoại dẫn đi lễ Phật, nghe kinh tại chùa Cổ Lễ, chùa Cả, v.v... Nhờ vậy hạt giống bồ-đề chớm nở, chí nguyện xuất trần thôi thúc. Sau nhiều lần xin phép xuất gia nhưng chưa được song thân chấp thuận, đến năm 1942 khi 11 tuổi, Hòa thượng viết thư để lại nhà, ra đi tìm đến chùa Tây Phương, huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) xin xuất gia và thờ Sư Tổ Thích Thanh Khánh¹ làm Hòa thượng nghiệp sư.

Sau đó, Hòa thượng theo Sư Tổ Thanh Khánh về chùa Linh Sơn ở Sơn Tây cũ và tại đây, vào năm 1948 Hòa thượng được Sư Tổ truyền trao giới Sa-di, được ban pháp danh Trí Kính.

Năm 1949, Hòa Thượng được nghiệp sư cho đi tham học tại chùa Quán Sứ, Hà Nội. Đồng học với Ngài còn có các vị như Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Huân, sau này là Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng; Hòa thượng Thanh Đốc; Hòa thượng Thích Nhật Tân, chùa Quả Linh (chùa Gạo, Vụ Bản, tỉnh Nam Định)... Trong thời gian này, Hòa thượng trọ học tại các chùa Thiên Quang (tức chùa Hòa Mã), Trấn Quốc, Di Đà, ... ở Hà Nội.

Năm 1951, tại chùa Liên Hoa (Khâm Thiên, Thành phố Hà Nội), Hòa thượng được Sư Tổ cho thọ giới Tỳ-khưu và được ban pháp hiệu Trí Tịnh. Hội đồng Giới sư gồm: Sư Tổ Thích Mật Ứng, Thiền gia Pháp chủ, Trụ trì chùa Quảng Bá; Sư Tổ Thích Tâm Huy, Trụ trì chùa Hòe Nhại; Sư Tổ Thích Vĩnh Tường, Trụ trì chùa Thần Quang (Ngũ Xá); Sư Tổ Thích Mật Đắc, đương gia chùa Quán Sứ;... Cùng thọ Tỳ-khưu với Hòa

¹ Tổ Thanh Khánh là đệ tử Tổ Thanh Thịnh (ở chùa Thường Lệ). Tổ Thanh Thịnh là anh Tổ Thanh Át (chùa Trung Hậu). Tổ Thanh Át là thầy của cụ Bạch Trữ. Cụ Bạch Trữ nuôi Hòa thượng Thanh Kiểm.

thượng trong đàn giới này có Trưởng lão Hòa thượng Thích Đức Nghiệp hiện là Phó Pháp chủ Hội đồng Chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Cố Hòa thượng Thích Quảng Thiệp (1928-1998), v.v...

Năm 1953, sau khi rời nhà đi xuất gia được 11 năm, Hòa thượng mới trở về nhà thăm song thân để lễ tạ thâm ân sinh thành dưỡng dục.

Từ năm 1950 đến năm 1954, tại chùa Tàu (Phổ Giác tự), Hòa thượng được thị giả Tổ Thích Đức Nhuận (1897-1993) sau này là Đệ nhất Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Thời gian này, Hòa thượng tham gia các phong trào Phật giáo Cứu Quốc đương thời như cứu đói người nghèo, đón các đoàn khách quốc tế, tham gia các cuộc họp về đoàn thể tại Hội trường nhà hát Nhân dân (gần chùa Quán Sứ), v.v...

III. HAI LẦN THỌ NẠN

Năm 1954, hòa bình lập lại, sau khi Chính quyền Cách mạng tiếp quản Thủ đô, nhân dân chùa làng Hòa Quốc Công ở tỉnh Hưng Yên lên thỉnh Hòa thượng về trụ trì chùa. Tổ Đức Nhuận cho cụ Giá đi cùng để phụ giúp chức việc đương gia. Tại đây, Hòa thượng thọ nạn, từ năm 1956 đến năm 1958 bị buộc tu độc cư tại một địa điểm kín đáo bên hồ bán nguyệt tỉnh Hưng Yên. Sau hai năm thọ nạn, Hòa thượng được nhân dân Phật tử rước về trụ trì chùa làng.

Năm 1958, nhân tuần 49 của Tổ Tế Xuyên, tại chôn Tổ Tế Xuyên, Hòa thượng được Tổ Cao Đà truyền trao giới Bồ-tát. Từ đây, Hòa thượng lại phát tâm dũng mãnh hơn trên con đường hoằng dương chánh pháp.

Từ năm 1959 tuy bị chiến tranh tàn phá khốc liệt nhưng Hòa thượng vẫn thường xuyên đi lại để trông nom chùa Bảo Sái trên núi Yên Tử. Năm 1969 khi hay tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, Hòa thượng đã cùng các anh em bộ đội đang trực đài ra đa gần chùa Bảo Sái tổ chức lễ cầu siêu tiễn đưa anh linh Bác Hồ về với thế giới người hiền.

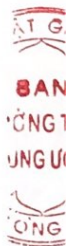
Năm 1963, khi nhận thấy không thể dần thân trên con đường 'kiêm thiện thiên hạ', Hòa thượng chọn con đường 'độc thiện kỳ thân', trở về quê ngoại, dựng am Linh Ẩn trên mảnh đất hương hỏa của tổ tiên ở Thượng Lỗ (nay thuộc phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định) hàng ngày tu tập. Thời gian này Tổ Trí Hải và Tổ Tổ Liên có đến thăm và khích lệ ngài kiên cố bồ-đề tâm trên con đường phụng sự chúng sinh.

Năm 1975 ngài lại thọ nạn lần thứ hai. Hòa thượng tiếp tục con đường tu hành của mình theo Bồ-tát đạo trong mọi hoàn cảnh. Ban đêm tụng kinh niệm Phật, ban ngày phát thuốc chữa bệnh cho mọi người trải qua các trại: Mễ Sở (tỉnh Hà Nam năm 1975-1976), Cẩm Thủy (tỉnh Thanh Hóa năm 1976-1977) và Thanh Phong (huyện Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa năm 1978-1984). Dù ở đâu, Hòa thượng vẫn giữ vững chí nguyện xuất trần thượng sĩ, không hề thoái thất tâm nguyện độ sanh của Bồ-tát hạnh. Trong hoàn cảnh đó, Hòa thượng đã hướng đạo, dẫn dắt không biết bao nhiêu con người lầm đường lạc lối quay về nẻo chân, thiện, mỹ. Ấu cũng là 'chư Phật bồ xứ'.

IV. HÓA ĐẠO PHƯƠNG NAM

Năm 1984, ngài chống tích trượng về miền đất mới phương Nam. Thời gian đầu Hòa thượng lưu trú tại chùa Nam Thiên Nhất Trụ (Thủ Đức) và chùa An Lạc (Quận I, TP. Hồ Chí Minh) để hành đạo.

Năm 1988, với ba y một bình bát, Hòa thượng lại tiếp tục cuộc đường trình. Đường như đã đến lúc đất chọn người, Hòa thượng tìm được thế đất 'địa khả cư' tại núi Tao Phùng, thành phố Vũng Tàu nên dựng tạm thảo am nơi đây, bằng lòng với cuộc sống



‘cô thân chính ảnh’ giữa núi rừng thanh sơn mạn thảo. Từ thảo am năm nào, nay ngôi phạm vũ Linh Phong Thiền uyển đã được hình thành trang nghiêm, tổ hảo.

Nhân duyên hội ngộ, năm 2007 Tập đoàn Sungroup thành tâm cung thỉnh Hòa thượng chứng minh, cổ vấn các công trình tâm linh của Tập đoàn. Hòa thượng đã tư vấn Tập đoàn xây dựng các danh lam tại những thắng cảnh của Tập đoàn như Linh Phong Thiền tự tại khu du lịch Bà Nà Hills, thành phố Đà Nẵng; Bảo An Thiền tự (chùa Trình), Bích Vân Thiền tự (chùa Hạ) và Kim Sơn Bảo Thắng tự (chùa Thượng) tại thị trấn Sapa, tỉnh Lào Cai; quần thể tâm linh Bảo Hải Linh Thông tự nằm trong tổ hợp Sun World Halong Complex thuộc phường Bãi Cháy, Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, v.v...

Ngoài việc ứng phó đạo tràng, xây chùa tu phúc, Hòa thượng còn khai tràng thuyết pháp tại các trường Hạ cũng như chứng đàn truyền giới, tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức.

Với hạnh nguyện cao cả vì Đạo pháp, năm 2012, tại Đại hội Phật giáo toàn quốc lần thứ VII, Hòa Thượng được suy cử làm thành viên Hội đồng chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Năm 2017, tại Đại hội Phật giáo toàn quốc lần thứ VIII, Hòa Thượng được suy tôn lên ngôi vị Phó Pháp chủ Hội đồng chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

V. CÔNG VIÊN QUẢ MÃN

Với tình pháp lữ Linh sơn, Hòa thượng đã ấn tống, tái bản nhiều trước tác của Tổ Tổ Liên, Tổ Trí Hải. Hòa thượng đã biên soạn khoa cúng đức Đệ tam Pháp chủ, Đại lão Hòa thượng Thích Phổ Tuệ. Ngoài ra, Ngài còn để lại rất nhiều thi kệ cũng như tán vịnh bằng Hán văn cũng như Việt văn. Hiểu rõ sắc thân là giả tạm, Hòa thượng đã chuẩn bị tư lương ‘quy khứ lai hề’ bằng bài kệ pháp ngữ thị tịch:

*“Dưới nước nhìn xem bóng có trắng
Dưới trắng có nước chuyên lặn xăng
Trắng nước từ xưa thường vẫn thế
Có nước rồi ra phải có trắng”.*

Hòa thượng xả bỏ báo thân lúc 04h30 ngày 08 tháng 10 năm 2025 (nhằm ngày 17 tháng 08 năm Ất Tỵ) tại phương trượng Tổ đình Vĩnh Nghiêm, thế thọ: 94 năm, Hạ lạp: 74 tuổi.

Nam mô Việt Nam Phật giáo Giáo hội Phó Pháp chủ, Trung Hậu sơn môn môn trưởng, Vĩnh Nghiêm Tổ đình Chứng minh Đạo sư, Linh Phong Thiền uyển khai sơn, Linh Phong Thiền tự, Bảo An Thiền tự, Bích Vân Thiền tự, Kim Sơn Bảo Thắng tự, Bảo Hải Linh Thông tự chư tự Viện chủ, ma ha Sa-môn Tỳ-khưu Bồ-tát giới pháp hủ Thích Trí Tịnh, pháp danh Trí Kính, pháp hiệu Trí Tuệ, Lâm công Trưởng lão Hòa thượng đài tiền chứng giám.

Trung Hậu môn nhân
Vĩnh Nghiêm hậu học
Thích tử Giác Dũng
khê thủ bái thủ

